

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01/ĐK-GCN

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN, QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Sử dụng để kê khai cả đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)

Kính gửi: UBND huyện Bắc Ái

PHẢN GIỚI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

Ngày: 19 / 11 / 2013
Quyển số: Số thứ tự:Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Ngọc Việt

I. PHẢN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa): **Hộ ông PINANG THỦY**

Sinh năm: 1977

CMND số: 264 308 872 do Công An tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 21 / 6 / 2005

1.2. Địa chỉ thường trú: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

(Cá nhân ghi họ tên, năm sinh, số giấy CMND; hộ gia đình ghi chữ "Hộ" trước họ tên, năm sinh, số giấy CMND của người đại diện cùng có quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản của hộ. Tổ chức ghi tên và quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư (gồm tên và số, ngày ký, cơ quan ký văn bản). Cá nhân nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch, số và ngày cấp, nơi cấp hộ chiếu. Trường hợp nhiều chủ cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên các chủ đó vào danh sách kèm theo)

2. Đề nghị: - Chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

- Cấp GCN đối với thửa đất ☒ tài sản gắn liền với đất

(Đánh dấu vào ô trống lựa chọn)

3. Thửa đất đăng ký quyền sử dụng (Không phải khai nếu đề nghị chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản)

3.1. Thửa đất số: 56; 3.2. Tờ bản đồ số: 34

3.3. Địa chỉ tại: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

3.4. Diện tích: 1015 m²; sử dụng chung: không m²; sử dụng riêng: 1015 m²;3.5. Sử dụng vào mục đích: ONT (60m²), HNK (415m²); từ thời điểm: 10/1976

3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: ONT (lâu dài), HNK (10/2013)

3.7. Nguồn gốc sử dụng: Do cha là Kaki In khai hoang tháng 10/1976 đến tháng 10/2000 cho tôi và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

4. Tài sản gắn liền với đất (Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận hoặc chứng nhận bổ sung quyền sở hữu)

4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:

a) Tên công trình (nhà ở, nhà xưởng, nhà kho, ...):

b) Địa chỉ:

c) Diện tích xây dựng: (m²);

d) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác):

đ) Sở hữu chung: m², sở hữu riêng: m²;

e) Kết cấu:

g) Cấp, hạng: ; h) Số tầng:

i) Năm hoàn thành xây dựng: ; k) Thời hạn sở hữu đến:

(Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình kèm theo đơn)

4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:

a) Diện tích có rừng: m²;

b) Nguồn gốc tạo lập:

- Tự trồng rừng:

- Nhà nước giao không thu tiền:

- Nhà nước giao có thu tiền:

- Nhận chuyển quyền:

- Nguồn vốn trồng, nhận quyền:

4.3. Cây lâu năm:

a) Loại cây:

b) Nguồn gốc tạo lập:

5. Những giấy tờ nộp kèm theo:

Hồ sơ khai 3 CMND

6. Đề nghị:

6.2. Ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:

6.3. Đề nghị khác:

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật.

Phước Hải, ngày 29 tháng 2 năm 2012

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG

(Đối với trường hợp hộ gia đình cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở)

- Nội dung kê khai về đất, tài sản so với hiện trạng: Đúng với hiện trạng
- Nguồn gốc sử dụng đất: Cha là khai khẩn tháng 10/1976 đến tháng 10/2007 cho con
- Thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay: 10/1976
- Nguồn gốc tạo lập tài sản:
- Thời điểm hình thành tài sản:
- Tình trạng tranh chấp về đất đai và tài sản gắn liền với đất: Không tranh chấp, lấn chiếm
- Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: phù hợp

Phước Hải, ngày 08 tháng 10 năm 2011

Cán bộ địa chính
(Ký, ghi rõ họ, tên)


Nguyễn Ngọc Việt

Phước Hải, ngày 09 tháng 10 năm 2011

TM. Ủy ban nhân dân
Chủ tịch
(Ký tên, đóng dấu)


Lê Nhượng

III. Ý KIẾN CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Đã điều tra cấp GCN cho bà ông Lê Nhượng Thủy và con
tổng 10,5 m² trong đó 6,0 m² đất ở tại nhà trên, 4,5 m²
đất trồng cây hàng năm, chức tại thôn Na Hạc xã Phước Hải
theo quy định tại thôn được 1 diện 15 nghị định
84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của chính phủ

(Phải nêu rõ có đủ hay không đủ điều kiện cấp GCN, lý do và căn cứ pháp lý áp dụng; trường hợp thửa đất có vườn, ao gắn liền nhà ở thì phải xác định rõ diện tích đất ở được công nhận và căn cứ pháp lý)

Đức An, ngày 14/6/2014

Cán bộ thẩm tra
(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)


Nguyễn Thị Cẩm Thủy

Đức An, ngày 22/6/2014

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)


Đinh Văn Đông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu BTCK
Ban hành kèm theo Quyết
định số 64 /2011/QĐ-
UBND ngày 23 /11/2011 của
UBND tỉnh Ninh Thuận

BẢN TỰ CAM KẾT VỀ ĐIỆN TÍCH ĐẤT Ở
(Dùng cho hộ gia đình, cá nhân kê khai diện tích đất ở làm cơ sở
tính tiền sử dụng đất theo hạn mức đất ở)

Kính gửi: Ủy ban Thuế.....Huyện Bắc Ái.....

1. Họ và tên: PI NẮNG THỦY
2. Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

 -

--	--	--	--	--	--	--	--
3. Số CMND: 264 308 872 Ngày cấp: 21/1/2015 Nơi cấp: C.A Ninh Thuận
4. Địa chỉ (hộ khẩu thường trú): Thôn Ma Hoa, xã Phước Hải, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận
5. Hiện nay, tôi có các thửa đất sau:

5.1 Thửa số: 56; Tờ bản đồ 34; Diện tích: 1015 m²
Toạ lạc tại: Thôn Ma Hoa, xã Phước Hải, huyện Bắc Ái

GCNQSDĐ số:do UBND..... cấp ngày.....thángnăm

5.2 Thửa số: /; Tờ bản đồ /; Diện tích:m²
Toạ lạc tại: /

GCNQSDĐ số:do UBND..... cấp ngày.....thángnăm

5.3 Thửa số: /; Tờ bản đồ /; Diện tích:m²
Toạ lạc tại: /

GCNQSDĐ số:do UBND..... cấp ngày.....thángnăm

6. Trong các thửa đất ở trên,

Thửa đất số: 56; Tờ bản đồ 34; Diện tích: 1015 m²
Toạ lạc tại: Thôn Ma Hoa, xã Phước Hải, huyện Bắc Ái

Là thửa đất được tôi lựa chọn để xác định diện tích trong hạn mức ở, kê khai nộp tiền sử dụng đất và xin cấp chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tôi cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin ở trên./.

Phước Hải, ngày 29 tháng 2 năm 2012
NGƯỜI TỰ CAM KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủy
PI NẮNG THỦY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 01/TSDD
(Ban hành kèm theo Thông tư
số 28/2011/TT-BTC ngày
28/02/2011 của Bộ Tài chính.)

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

- [01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD): PI NANG TRU

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD:

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có) :.....

1.4. Mã số thuế:

1.5. Địa chỉ: Thôn Ma Hoa, xã Nhữ Đại

1.6. Quận/huyện: Bà Rịa Tỉnh/Thành phố: Ninh Thuận

1.7. Điện thoại: Fax: Email:

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số : ngày

2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: Thôn Ma Hoa

Số nhà Ngõ (ngách, hẻm, ...) Đường phố phường (xã, thị trấn) Thị trấn
Quận (huyện) Bà Rịa Tỉnh (Thành phố) Ninh Thuận

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: Đường làng, xã, huyện (đan, giáp ranh, trung tâm huyện, thôn)

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: Màu (châu đầu đến cuối đường HT thôn xã)

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày tháng năm

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất: Cha mẹ khai hoang tháng 10/1976 đến 10/2000 cho con

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²): 600

4.1. Đất ở tại nông thôn:

a) Trong hạn mức công nhận đất ở: 600 m²

b) Ngoài hạn mức công nhận đất ở:

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng:

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ VBQPPL áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày 21 tháng 02 năm 2012

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)

Phạm Thị Hương
Phạm Thị Hương

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ NHÀ, ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐

[02] Lần đầu ☐

[03] Bổ sung lần thứ ☐

[04] Tên người nộp thuế: P. N. N. N. T. H. N.

[05] Mã số thuế:

[06] Địa chỉ: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại

[07] Quận/huyện: Bắc Ái [08] Tỉnh/Thành phố: Ninh Thuận

[09] Điện thoại: [10] Fax: [11] Email:

[12] Đại lý thuế (nếu có):

[13] Mã số thuế:

[14] Địa chỉ:

[15] Quận/huyện: [16] Tỉnh/Thành phố:

[17] Điện thoại: [18] Fax: [19] Email:

[20] Hợp đồng đại lý thuế, số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1 Địa chỉ thửa đất: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận

1.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường Trung tâm Huyện (Đường giáp đường Trung tâm Huyện ở thôn

1.3. Mục đích sử dụng đất: ONT (600 m²), HNK (415 m²)

1.4. Diện tích (m²): 1015 m²

Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho): Cha mẹ khai hoang 10/1976 đến 10/2000 cho con (Cha là Kahr In)

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

Địa chỉ người giao QSDĐ: /

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày..... tháng..... năm.....

1.6. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Cấp nhà:

Loại nhà:

2.2. Diện tích nhà (m² sàn xây dựng):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): 10/2004

b) Mua, thừa kế, cho, tặng:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm.....

2.4. Giá trị nhà (đồng):

Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho (đồng):

4. Tài sản thuộc diện không phải nộp hoặc được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Ngày 21... tháng 02... năm 2012

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)



P. Ngân Chung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kiểm tra hiện trạng, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất

Hôm nay, ngày 29 tháng 2 năm 2012. Tại thực địa khu vực đất của hộ ông (bà) Đường Thủy, thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Thành phần tham gia gồm :

1. Ông (bà): Nguyễn Văn Quý Đại diện Văn phòng ĐKQSD đất tỉnh;
2. Ông (bà): _____ Đại diện _____;
3. Ông (bà): Nguyễn Ngọc Việt Đại diện UBND xã Phước Đại;
4. Ông (bà): Karơ Chanh Đại diện BQL thôn Ma Hoa;
5. Ông (bà): Karơ Thị Nếp (V) Đại diện chủ sử dụng đất.

Cùng tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất và xác định nguồn gốc sử dụng đất để phục vụ việc lập hồ sơ kê khai, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông (bà) Đường Thủy.

Địa chỉ thường trú tại: thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái.

Nội dung như sau :

1. Địa điểm khu đất:

Khu đất tọa lạc tại thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận (thuộc thửa đất số 56, tờ bản đồ địa chính số 34, xã Phước Đại).

Vị trí tiếp giáp:

- Phía Đông giáp: Đường Thủy;
- Phía Tây giáp: Mường, Thủy;
- Phía Nam giáp: Karơ Thị Thép;
- Phía Bắc giáp: Karơ Thị Nghêu.

2. Nguồn gốc sử dụng đất:

Đa cha là Karơ In khai hoang năm 1976 làm nhà ở và đến năm 2000 cho Đường Thủy sử dụng ổn định từ đó đến nay việc tại cha không có giấy tờ hoàn chỉnh

3. Về hiện trạng sử dụng đất:

Thửa đất đang sử dụng vào mục đích đất ở, sử dụng ổn định và không có tranh chấp.

4. Ý kiến của các thành viên tham gia:

Thống nhất với kết quả kiểm tra

3

Cuộc kiểm tra kết thúc hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày, biên bản được đọc lại cho các thành viên cùng nghe và thống nhất ký tên.

Đại diện chủ sử dụng đất

Nếp Nai
KATON THI NẾP

**Đại diện UBND xã
Phước Đại xác nhận**



Nguyễn Ngọc Việt

**Đại diện Văn phòng Đăng ký
quyền sử dụng đất tỉnh**

Đại diện Ban quản lý thôn

Nà Hoa

Chư
KATON CHA'S

Nguyễn Văn Quý
Nguyễn Văn Quý

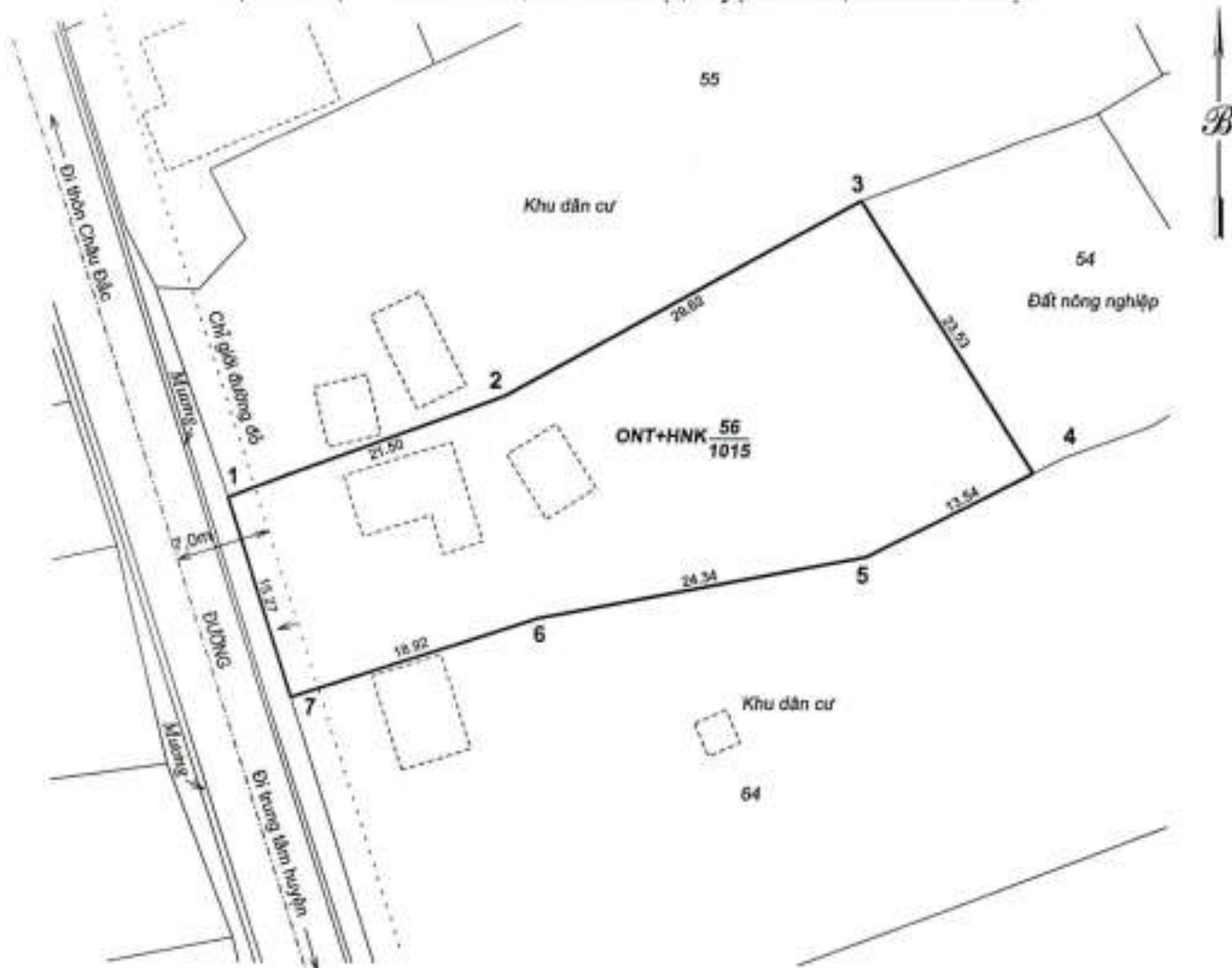
TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH THỪA ĐẤT

Tỷ lệ 1:500

CHỦ SỬ DỤNG: HỘ ÔNG PINĂNG THỦY

THỪA SỐ 56, TỜ BẢN ĐỒ SỐ 34 THUỘC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH XÃ PHƯỚC ĐẠI

Địa điểm tại: Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận



CHÚ DẪN:

Tổng diện tích là: 1.015 m²

Trong đó: Diện tích thuộc chỉ giới đường đỏ là: 32 m²

Mục đích sử dụng: - Đất ở tại nông thôn là: 600 m²

- Đất trồng cây hàng năm khác là: 415 m²

Ranh giới thửa đất: ————

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ PHƯỚC ĐẠI

Ngày 08 tháng 11 năm 2012

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature)

Nguyễn Ngọc Việt

Ngày 09 tháng 11 năm 2012

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)

(Signature)

Lê Nhượng

THẨM TRA CỦA VĂN PHÒNG ĐKQSD ĐẤT

Ngày 11 tháng 6 năm 2014

NGƯỜI THẨM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature)

Nguyễn Thị Cẩm Thủy

Ngày 12 tháng 6 năm 2014

KP. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

(Signature)

Đinh Văn Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phước Đại, ngày 13 tháng 9 năm 2012

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỦA KHU DÂN CƯ
VỀ NGUỒN GỐC VÀ THỜI ĐIỂM SỬ DỤNG ĐẤT(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2007/TT-BTNMT ngày 02/7/2007
của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Hôm nay, ngày 13 tháng 9 năm 2012, khu dân cư thôn Ma Hoa - xã Phước Đại- huyện Bắc Ái đã họp để xác định nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 56 tờ bản đồ địa chính số 34 tại thôn Ma Hoa - xã Phước Đại của hộ ông/bà: Đặng Thủy ngụ tại thôn Ma Hoa, xã Phước Đại, huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Thành phần cuộc họp gồm có:

- | | |
|------------------------------|--|
| 1. Ông (Bà) Kator Chách | Trưởng thôn - Chủ trì cuộc họp; |
| 2. Ông (Bà) Nguyễn Ngọc Việt | Đại diện Ủy ban nhân dân xã Phước Đại; |
| 3. Ông (Bà) <u>Đặng Thủy</u> | <u>CSD đất</u> |
| 4. Ông (Bà) | |
| 5. Ông (Bà) | |

Và 02 người (có tên dưới đây) đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất vào mục đích hiện nay của các thửa đất nói trên.

Cuộc họp đã thống nhất xác định:

- Nguồn gốc sử dụng đất: Cha mẹ khai hoang tháng 10/1976, đến tháng 10/2000
cha mẹ (Chalá Katt In)
- Thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích hiện tại đề nghị cấp Giấy chứng nhận: 10/1976 (XNV, HCV)
- Tình trạng tranh chấp đất đai: không

Những người tham gia cuộc họp cùng thống nhất ký tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Ký tên
1	Chamaléa Thanh	Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại	
2	Pinăng Viêt	Thôn Ma Hoa, xã Phước Đại	
3	<u>Chamaléa Thanh</u>	Thôn <u>Ma Hoa</u> , xã Phước Đại	<u>Thanh</u>
4		Thôn xã Phước Đại	
5		Thôn xã Phước Đại	
6			

Ngày 13 tháng 9 năm 2012

Xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phước Đại
Cán bộ địa chính

Chủ tịch

Chủ trì cuộc họp

Nguyễn Ngọc Việt

Lê Nhung

Chú
Kator Chách

HỒ SƠ KỸ THUẬT THỬA ĐẤT

Số hiệu mảnh bản đồ gốc : 311 569 - 3 - c

Tờ bản đồ địa chính số : 34

1. Số thứ tự thửa đất : 56

2. Địa chỉ thửa đất : Thôn Ma Hoa

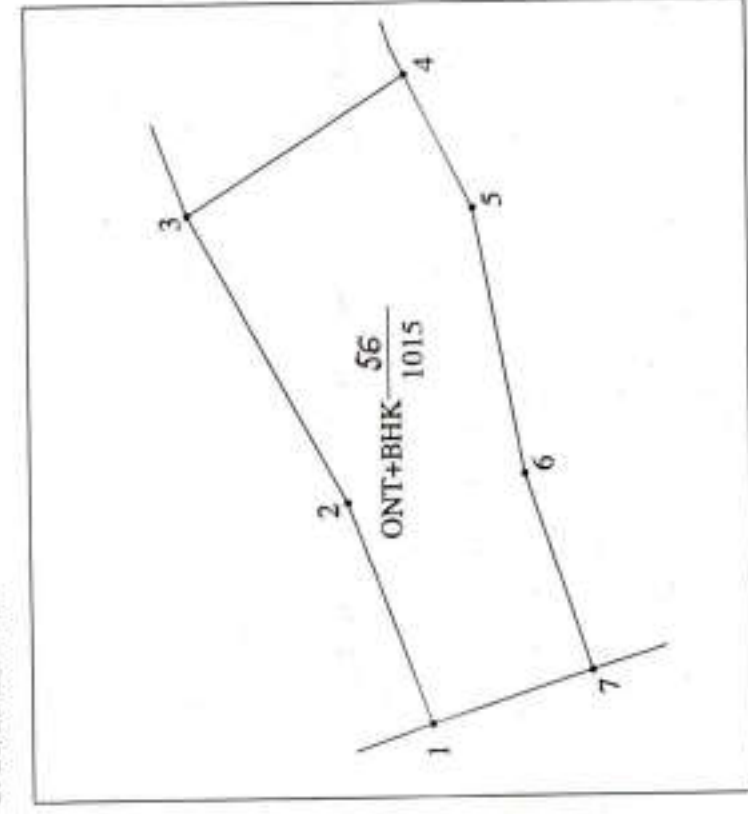
3. Mục đích sử dụng : ONT+ BHK

4. Tên chủ hộ sử dụng : Pinăng Thủy

5. Sơ đồ thửa đất :

Địa chỉ : Thôn Ma Hoa

6. Bảng kê toạ độ:



Số hiệu góc thửa	X (m)	Y (m)	S (m)
1	1310296.00	570975.40	21.50
2	1310303.50	570995.55	29.62
3	1310317.79	571021.49	23.53
4	1310297.90	571034.07	13.54
5	1310291.82	571021.97	24.34
6	1310287.32	570998.05	18.92
7	1310281.46	570980.06	15.27
1	1310296.00	570975.40	

Ngày tháng năm 2013
Người thực hiện

Ngày tháng năm 2013
Văn phòng Đăng ký quyền
sử dụng đất tỉnh Ninh Thuận
Phó Giám Đốc

Ngày tháng năm 2013
Cán bộ Địa chính

Ngày tháng năm 2013
Người kiểm tra

Ngày tháng năm 2013
Sở Tài nguyên và Môi trường
tỉnh Ninh Thuận
TUQ.Giám Đốc
Trưởng phòng ĐDBĐ

Hà Thủy Kiều Giang

Tô Văn Dũng

Nguyễn Ngọc Việt

Đoàn Mạnh Hùng

Nguyễn Văn Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **84305578**

Họ tên: **PI NANG A THUY**

Ngày cấp: **25-09-1977**

Nơi cấp: **Bắc ái, Ninh Thuận.**

Phước đại,
Bắc ái, Ninh Thuận.







Dân tộc: **Raglai** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách 3cm
trên trước đầu lông
mày phải.

Ngày 21 tháng 06 năm 2005

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
P. Ninh Thuận.

Nguyễn Đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH NINH THUẬN



SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

Số: 614

Họ tên chủ hộ:

PI NẶNG THUY

Số nhà/xóm:

Đường phố/thôn/ấp: Ma Hoa

Xã/phường/thị trấn: Phước Đại

Huyện/thị xã/TP/quận: Bắc ái

HSHK số:

Lưu gốc tập: quyển: tờ:

Mã số NK 36 ban hành theo
QĐ số 998/2001/QĐ-BCA(CT)
ngày 10-10-2001

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1. Số Hộ khẩu do Bộ Công an ban hành, nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua bán, thế chấp.
2. Khi có sự thay đổi về nhân, hộ khẩu trong hộ thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo quy định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được điền chuyển số.
3. Khi mất, hỏng Số hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an phường/xã/thị trấn nơi thường trú.
4. Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình Số hộ khẩu gia đình khi cần báo cáo, thanh quyết toán và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm trong việc quản lý, sử dụng Số hộ khẩu gia đình.

CHỦ HỘ

Họ tên: **TRẦN THUY**

Nam/nữ

Tên gọi khác

Sinh ngày: **25/09/1977**

Nguyên quán

**Phước Đại,
Độc lập - Ninh Thuận**

Dân tộc

Khmer tôn giáo: **không**

Nghề nghiệp, nơi làm việc

Công nhân

CMND số: **88648072** cấp ngày

từ

Chuyển đến ngày

Nơi thường trú trước khi

chuyển đến

Độc lập - Ninh Thuận

ĐƠN BỐ ĐĂNG KÝ

1. Lý do ghi hộ khẩu



Chuyển đi ngày

Nơi chuyển đến ngày

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: **10/10/2001**
Họ tên: **TRẦN CÔNG AN**

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CHA

Họ tên: KATON THI NEE Nam/nữ: Nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 1/10/82 tại Phước Đại

Nguyên quán: Bắc An - Ninh Thuận

Dân tộc: Saeklai Tôn giáo: K

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Nông

CMND số: 8A32187 cấp ngày: 1/10/82 tại: Phước Đại

Chuyến đến ngày: 1/10/82 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Phước Đại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 1/10/82 tháng: 10 năm: 1982

TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyến đi ngày: 1/10/82 Nơi chuyển đến: Phước Đại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 1/10/82 tháng: 10 năm: 1982

TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: CHA

Họ tên: KATON THI NEE Nam/nữ: Nữ

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 1/10/82 tại Phước Đại

Nguyên quán: Bắc An - Ninh Thuận

Dân tộc: Saeklai Tôn giáo: K

Nghề nghiệp, nơi làm việc: Nông

CMND số: 8A32187 cấp ngày: 1/10/82 tại: Phước Đại

Chuyến đến ngày: 1/10/82 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Phước Đại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 1/10/82 tháng: 10 năm: 1982

TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyến đi ngày: 25/11/82 Nơi chuyển đến: Phước Đại

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 25/11/82 tháng: 11 năm: 1982

TRƯỞNG CÔNG AN

Trưng Liệt Nguyễn Trọng Dương

Đại Ủy viên Đảng Nhật

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Em*

Họ tên: *KATR NOEN* Nam/nữ: *Em*

Tên gọi khác:

Sinh ngày: *1/12/93* tại: *Phước An*

Nguyên quán: *Bắc Ai - Vĩnh Trường*

Dân tộc: *Saeklai* Tôn giáo: *Khổng*

Nghề nghiệp, nơi làm việc: *Orba*

CMND số: *Đời S/S 47 am* cấp ngày: *1* tại: *1*

Chuyển đến ngày: *1* Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: *Đời S/S 47 am*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Chuyển đi ngày: *1* / *1* / *1* Nơi chuyển đến: *1*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: *tháng* / *năm*

TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: *Em*

Họ tên: *KA TOR SÂM* Nam/nữ: *Nam*

Tên gọi khác:

Sinh ngày: *1/1995* tại: *Phước An - Bắc Ai*

Nguyên quán: *Nam Phước*

Dân tộc: *Daeklai* Tôn giáo: *Khổng*

Nghề nghiệp, nơi làm việc: *Học sinh*

CMND số: *1001* cấp ngày: *1* tại: *1*

Chuyển đến ngày: *1* Nơi thường trú trước khi

chuyển đến: *Chuyển từ Nam Phước qua*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Chuyển đi ngày: *1* / *1* / *1* Nơi chuyển đến: *Đời S/S 47 am*

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: *tháng* / *năm*

TRƯỞNG CÔNG AN